

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-PT

Ngày: 22-02-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Mạnh Cường**

Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thùy Linh** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà **Phạm Thị Yến**
- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1986 tại xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 20/5/2014 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép, đã chấp hành xong ngày 15/12/2014. Bị tạm giữ từ ngày 21/7/2018 đến ngày 27/7/2018 (06 ngày) được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt)*

Ngoài ra còn 04 bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không được triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/7/2018, Nguyễn Ngọc L đang ở nhà tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương thì lần lượt có Nguyễn Văn A, Vũ Văn H, Vũ Văn B, Vũ Huy C đến nhà L. Trong lúc ngồi uống nước, H, A, B, C rủ nhau chơi đánh bạc. L không tham gia chơi, nhưng vẫn xuống

bếp mang 01 bát sứ, 01 đĩa sứ để dưới chiếu trong buồng đã trải sẵn. Sau đó C, B lấy kéo cắt quân bài chắn thành 4 quân vị có hai mặt với hai màu khác nhau, rồi A, H, B, C ngồi xuống chiếu cùng nhau chơi sát phạt được thu bằng tiền với nhau bằng hình thức chơi “xóc đĩa”. Cách thức chơi: cho 4 quân vị vào đĩa rồi úp bát lên trên đĩa, sau đó một người (gọi là người cầm cái) cầm bát đĩa xóc nhiều lần rồi đặt xuống, những người chơi còn lại tùy ý đặt tiền cá cược chọn bên chắn hoặc bên lẻ. Khi mở bát nếu 4 quân vị hoặc 2 quân vị có mặt ngửa lên cùng màu thì người đặt tiền chọn bên chắn thắng bằng số tiền đã đặt, còn người đặt tiền chọn bên lẻ thua mất số tiền đã đặt và ngược lại. Mức đặt tiền bên chắn, lẻ thấp nhất là 100.000 đồng, không giới hạn mức đặt tiền cao nhất. Người cầm cái thu tiền của người thua và trả tiền cho người thắng. Khi đánh bạc H là người cầm cái, những người chơi còn lại chọn đặt tiền cá cược bên chắn hoặc lẻ. A, H, B, C đánh bạc được khoảng 5 phút thì Bùi Đức D (có địa chỉ ở Ấp Hà Tiên, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương) đến và cùng tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc mỗi người bỏ ra 100.000 đồng tiền để dưới chiếu, H cầm 500.000 đồng tiền đưa cho L. Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ 45 phút cùng ngày, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ; 01 chiếc kéo, 01 chiếu cói và 04 quân vị hình tròn; thu giữ tại nền nhà cạnh chiếu bạc số tiền 400.000 đồng; thu giữ tiền trên người các bị cáo: H 5.720.000 đồng, A 7.600.000 đồng, C 3.350.000 đồng, B 15.550.000 đồng, L 890.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ các điện thoại, xe máy của các bị cáo, nhưng sau đó đã trả lại do các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra xác định như sau: A ban đầu mang theo 4.200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thì thắng được 7.600.000 đồng, H ban đầu có 5.020.000 đồng đem theo để đánh bạc, khi bị bắt thắng bạc được 5.720.000 đồng. C có 2.800.000 đồng mang theo ban đầu, có vay thêm L 3.000.000 đồng mục đích để mua thiết bị điều hòa, nhưng khi chơi xóc đĩa đã sử dụng hết 5.800.000 để đánh bạc. B ban đầu có 17.050.000 đồng mang theo, khi tham gia đánh bạc B bỏ ra 6.500.000 đồng vào việc đánh bạc, còn lại 10.550.000 đồng B cất riêng trên người, không sử dụng vào đánh bạc. Còn số tiền 890.000 đồng thu của L thì gồm có 390.000 đồng của L có từ trước, không tham gia vào việc đánh bạc, còn lại 500.000 đồng là tiền L nhận từ các bị cáo khác. Riêng đối với Bùi Đức D, quá trình Công an bắt quả tang việc đánh bạc trái phép, Bùi Đức D đã bỏ trốn, ngày 16/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định truy nã đối với bị can D, ngày 20/9/2018 ra Quyết định tách vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh về hành vi đánh bạc của Bùi Đức D.

Như vậy xác định tổng số tiền được các bị cáo sử dụng vào đánh bạc là tổng số tiền thu giữ tại thời điểm bắt quả tang và chứng minh được mục đích các bị cáo dùng vào việc đánh bạc: H 5.720.000 đồng, A 7.600.000 đồng, C 3.350.000 đồng, B 5.000.000 đồng, tiền L thu của các bị cáo khác 500.000 đồng; tiền thu trên chiếu 400.000 đồng. Tổng số là 22.570.000 đồng.

Số tiền thu giữ nhưng không có căn cứ chứng minh bị cáo sử dụng vào đánh bạc gồm: L 390.000 đồng, B 10.550.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 28/11/2018, TAND huyện B áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; qĐiều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Vũ Văn H 12 tháng tù về tội Đánh bạc, được trừ 06 ngày tạm giữ, còn phải chấp hành 11 tháng 24 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với 04 bị cáo khác; xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 10/12/2018, bị cáo H kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo H nhất trí với tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã tuyên; vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo. Bị cáo H cung cấp thêm xác nhận của địa phương về việc bố mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng huân huy chương.

- VKSND tỉnh phát biểu:

+ Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm đến nay tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng.

+ Đối với kháng cáo của bị cáo H: Bị cáo H thừa nhận hành vi và tội danh như bản án sơ thẩm đã tuyên, không kháng cáo về tội mà chỉ đề nghị được hưởng án treo. Xét thấy bị cáo H tuy từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành xong và qua thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nếu cho bị cáo được hưởng án treo cũng không ảnh hưởng đến trật tự an ninh địa phương nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo H trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo H trong hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của các bị cáo khác cùng những chứng cứ và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng thời gian từ 14 giờ đến khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21/7/2018, Nguyễn Ngọc L đã sử dụng nhà ở của mình cho các bị cáo Nguyễn Văn A, Vũ Huy C, Vũ Văn B, Vũ Văn H chơi đánh bạc được thua bằng tiền trái phép bằng hình thức sử dụng công cụ là bát, đĩa sứ, quân vị để sát phạt lẫn nhau với tổng số tiền sử dụng là 22.570.000 đồng. Vì vậy TAND huyện B xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo H cùng 4 bị cáo khác tham gia đánh bạc, trong đó H cầm cái từ đầu đến khi bị bắt, cấp sơ thẩm đánh giá bị cáo có vai trò tích cực nhất trong đồng phạm về tội Đánh bạc là phù hợp.

Bị cáo H thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có bố đẻ là ông Vũ Văn L được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng Nhì; mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị P được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Cấp phúc thẩm thấy rằng bị cáo H tuy là vai trò tích cực trong đồng phạm nhưng số tiền đánh bạc không phải lớn nhất, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thì thấy không cần thiết xử phạt tù giam vẫn có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

[4] Do chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Văn H, sửa bản án sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hải Dương.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vũ Văn H **12** (Mười hai) tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/02/2019.

Giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Vũ Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 22/02/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện B (2 bản);
- VKSND huyện B;
- CSĐT, THAHS - Công an huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Đăng Huy

Các Thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mạnh Cường Nguyễn Thị Thu Hiền

Bùi Đăng Huy

